

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09/12/2022

"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân An, ông Trần Đăng Quang

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế:** Ông Trần Quốc Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về quyền nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/11/2022 giữa các đương sự giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** **Trần Lê V**, sinh năm 1993; địa chỉ: 15 N, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- **Bị đơn:** Anh **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Bình Thuận, xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tiến hành tố tụng, nguyên đơn chị Trần Lê V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Điền (nay là xã Bình Tiến), thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/4/2014. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể chung sống với nhau được nữa, không còn tình cảm với anh L nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Huỳnh Trần Mai L, sinh ngày 06/9/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay cháu L đang được chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Văn L trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L vẫn không đến Tòa án làm việc. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như công khai chứng cứ, hòa giải được

Ngày 28/10/2022, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã tiến hành xác minh tại UBND xã Bình Tiến, nơi anh L cư trú: Anh L hiện sinh sống và làm việc tại địa bàn xã Bình Tiến, anh L đã nhận được các văn bản tố tụng do Tòa án tổng đạt. Quá trình chung sống giữa vợ chồng anh L và chị Anh có xảy ra mâu thuẫn, nhưng cụ thể thì địa phương không rõ. Hiện tại, chị Anh đã về nhà mẹ đẻ tại Quảng Bình sinh sống cùng với con gái. Nay chị V yêu cầu ly hôn thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự;

Bị đơn anh Huỳnh văn L vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung: Căn cứ các quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Lê V. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Trần Mai L, sinh ngày 06/9/2014 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con. Án phí ly hôn chị V phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa, anh Huỳnh Văn L vắng mặt lần thứ hai, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Lê V và anh Huỳnh Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Điền (nay là xã Bình Tiến), thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/4/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị V không còn tình cảm với chồng nên đề nghị ly hôn. Về phía anh Huỳnh Văn L mặc dù biết rõ việc chị V yêu cầu ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc để hòa giải hàn gắn, chứng tỏ anh L bỏ mặc, không quan tâm đến quan hệ hôn nhân của mình và không có thiện chí hàn gắn.

Từ nhận định trên thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung

hạnh phúc. Vì vậy, việc chị V xin ly hôn anh L là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.2 Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Huỳnh Trần Mai L, sinh ngày 06/9/2014, đang do chị V chăm sóc. Chị V có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi đủ 18 tuổi, phù hợp với nguyện vọng của cháu L. Xét yêu cầu của chị V là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí ly hôn: Chị Trần Lê V phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Trần Lê V được ly hôn với anh Huỳnh Văn L

2. Về con chung: Giao con chung là Huỳnh Trần Mai L, sinh ngày 06/9/2014 cho chị Trần Lê V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi; anh Huỳnh Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Lê V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001365 ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế nên không phải nộp thêm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND xã Bình Tiến
- Các đương sự;
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mộng Trinh